

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 211/2020/TLST-DS ngày 27 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Huỳnh Thị T; Địa chỉ: ấp P1, xã H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn:* Anh Trần Văn L; Địa chỉ: ấp P2, xã H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị T và anh Trần Văn L thống nhất yêu cầu Tòa án không công nhận chị T và anh L là vợ chồng.

2.2. Về con chung: Chị Huỳnh Thị T và anh Trần Văn L tự thoả thuận và thống nhất giao con chung là Trần Thị Ngọc Y, sinh ngày 14/7/2004 cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 (mười tám) tuổi.

- Chị Huỳnh Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Chị Huỳnh Thị T được quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung: Chị Huỳnh Thị T và anh Trần Văn L thống nhất tự thoả thuận, không yêu cầu giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Chị Huỳnh Thị T và anh Trần Văn L thống nhất không có, không yêu cầu giải quyết

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Huỳnh Thị T đồng ý chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân; được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí,

lệ phí Tòa án số 0006110 ngày 20 tháng 7 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng. Chị Huỳnh Thị T được hoàn lại số tiền còn thừa là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Mỹ Tú;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Tú;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- UBND xã H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Luân